

Số: 37/2019/QĐST - HNGĐ

Long Hồ, ngày 20 tháng 02 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 479/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Đàn N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 330 khóm A, Thị trấn LH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Trương Thanh N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 180, ấp LH, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Đàn N và anh Trương Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Trương Thủy T, sinh ngày 08/11/2008 và Trương Ngọc H, sinh ngày 30/9/2013. Cháu T có nguyện vọng sống chung với anh N nên chị N và anh N thỏa thuận: Anh Trương Thanh N

được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Trương Thủy T và cháu Trương Ngọc H.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị N và anh N không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị N và anh N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số: 0001930 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị Trương Thị Đoàn N số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số, ngày, tháng, năm nêu trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSNDHLH;
- PNVTHA- TANDTVL;
- Chi cục THADS HLH;
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Dương sự;
- Lưu.

Đặng Thị Ngọc Tú